

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VIỆT YÊN
TỈNH BẮC GIANG**

Bản án số: 61/2018/HSST

Ngày 23 / 8 / 2018

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Vinh.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Quang Kim

2. Ông Hoàng Văn Tấn

Th- ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Tuyết – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mậu Sơn- Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 55 /2018/ HSST ngày 03/ 8 /2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thế C-** Sinh năm 1994; Giới tính: Nam

HKTT: thôn Q, xã Q, huyện V, tỉnh B

Nghề nghiệp: lao động tự do ; Trình độ văn hóa: 10/12;

Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Không;

Con ông: Nguyễn Thế M và bà: Nguyễn Thị Ph.

Vợ, con: Chưa có

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/4/2018. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam – Công an tỉnh Bắc Giang. Có mặt tại phiên tòa

Người làm chứng:

1- Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1971 (Vắng mặt)

TQ: Thôn Đ, xã Q, huyện V, tỉnh B.

2- Anh Nguyễn Hải H, sinh năm 1988 (Vắng mặt)

TQ: Thôn Q, xã Q, huyện V, tỉnh B.

3- Anh Nguyễn Hữu G, sinh năm 1990 (Vắng mặt)

TQ: Thôn Đ, xã Q, huyện V, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 45 phút ngày 26/4/2018, tại khu vực doanh đường gần trạm biển áp thuộc Thôn Đ, xã Q, huyện V, tỉnh B, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an tỉnh B bắt quả tang Nguyễn Thế C, sinh năm 1994, trú quán: thôn Q, xã Q, huyện V, tỉnh B có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Thu tại túi quần nhỏ phía trước bên phải của C: 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu xanh, bên trong có chứa 01 viên nén hình tròn màu hồng đỏ trên mặt của viên nén có chữ “WY” và chất tinh thể màu trắng, được niêm phong trong phong bì có ký hiệu “QT”.

Ngày 26/4/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh B đã quyết định trưng cầu giám định số 108 gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B, giám định đối với vật chứng đã niêm phong trong phong bì có ký hiệu “QT”.

Ngày 27/4/2018, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B có kết luận giám định số: 558/KL-PC54, kết luận:

Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu “QT” đã được niêm phong gửi giám định:

Tinh thể màu trắng và một viên nén hình tròn màu hồng đỏ trên mặt có chữ “WY” đựng trong 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu xanh đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng trọng L là 0,158gam. (Trong đó khối L tinh thể màu trắng 0,058 gam; khối L 01 viên nén 0,100gam)

Quá trình điều tra, Nguyễn Thế C khai nhận:

Khoảng 12 giờ ngày 26/4/2018, C đến nhà Nguyễn Văn H, sinh năm 1988 cùng thôn Q, xã Q, huyện V, tỉnh B (Hà là con nhà bác ruột của C) để rủ H đi mua má phanh xe máy, H đồng ý và lấy mô tô BKS 98K1-137.88 đèo C đi. Khi đến khu vực đường đê thuộc thôn Đ, xã Q, huyện V thì C nhìn thấy Nguyễn Văn L, sinh năm 1976, ở thôn Đ, xã Q, huyện V đang đứng ở ven đường nên bảo anh H dừng xe lại để C nói chuyện với anh L. Anh H dừng xe lại và đi về phía sau khoảng 10 m để đi vệ sinh, còn C vẫn ngồi trên xe nói chuyện với L "để em hai trăm tiền ma túy" (ý là bảo L bán cho C 200.000 đồng tiền ma túy), L hỏi "lấy bao nhiêu", C trả lời "để cho em một- một" (ý là 100.000 đồng ma túy đá và 100.000 đồng ma túy hồng phiến) đồng thời lấy 200.000 đồng đưa cho L, L cầm tiền

và đưa lại cho C 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa viền màu xanh bên trong chứa 01 viên nén hình tròn màu hồng đỏ trên một mặt của viên nén có chữ "WY" và chất tinh thể màu trắng, C cầm túi ma túy giấu vào túi quần nhỏ phía trước bên phải đang mặc để mang về sử dụng rồi gọi Hà quay lại để chở C đi tiếp. Khi Hà đang điều khiển xe mô tô chở C đi đến đoạn đường gần trạm biển áp thuộc thôn Đ, xã Q, huyện V, tỉnh B thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy- Công an tỉnh B phát hiện bắt giữ, lập biên bản phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Thế C thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 60/CT- VKSVY ngày 02/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố bị cáo Nguyễn Thế C ra trước Tòa án nhân dân huyện V để xét xử về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo Điểm c khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Thế C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đã nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình là sai, ăn năn, hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho được hưởng sự khoan hồng của Pháp luật.

Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa được công bố lời khai. Bị cáo không có ý kiến gì về những lời khai đó.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên giữ nguyên quan điểm như cáo trạng truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử

Áp dụng Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thế C từ 12 tháng đến 15 tháng tù về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ 26/4/2018. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư đã được niêm phong có ký hiệu *"QT"* một mặt có 03 dấu giáp lai của Công an xã Tiên Sơn, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang, một mặt có 04 dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang và chữ ký của những người có liên quan, bên trong có chứa 0,135 gam ma túy Methamphetamine, còn lại sau giám định.

Áp dụng khoản 2 điều 136 BLTTHS 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, nhân chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Thế C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được, lời khai người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 12 giờ 45 phút ngày 26/4/2018, tại khu vực đoạn đường gần trạm biến áp thuộc thôn Đ, xã Q, huyện V, tỉnh B, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy- Công an tỉnh B bắt quả tang Nguyễn Thế C, sinh năm 1994, nơi cư trú: thôn Q, xã Q, huyện V, tỉnh B đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,158 gam ma túy Methamphetamine với mục đích để sử dụng.

[3] Như vậy hành vi của bị cáo Nguyễn Thế C đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do vậy cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố bị cáo theo Điểm c khoản 1 điều 249 BLHS năm 2015 là hoàn toàn có căn cứ đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất về ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Bên cạnh đó, nó còn là nguyên nhân và điều kiện phát

sinh các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Do vậy cần phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung. Tuy nhiên khi L hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội bị đưa ra xét xử.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra vụ án và tại phiên Tòa hôm nay, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[8] Xét tính chất, mức độ và hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần bắt bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian như đề nghị của Viện kiểm sát mới đủ điều kiện giáo dục cải tạo bị cáo thành người tốt.

[9] Xét về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định cần miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[10] Về vật chứng: Đối với chất ma túy thu giữ trong phong bì có ký hiệu “QT” là vật chứng của vụ án do Nhà nước độc quyền quản lý, cấm lưu hành, do vậy cần được tịch thu tiêu hủy.

[11] Đối với Nguyễn Văn L là người mà C khai đã bán ma túy cho C. Cơ quan điều tra- Công an tỉnh B đã tiến hành lấy lời khai nhưng L không thừa nhận đã bán ma túy cho C. Sau khi khởi tố vụ án, L đã vắng mặt tại địa phương, Cơ quan điều tra- Công an huyện V đã tiến hành xác minh nhưng đến nay vẫn chưa xác định được L ở đâu. Vì vậy Cơ quan điều tra tách ra để điều tra, xác minh xử lý sau là có căn cứ.

[12] Đối với Nguyễn Hải H được C nhờ đi mua má phanh xe máy, không biết việc C tàng trữ trái phép chất ma túy, khi Công an bắt quả tang đã được chứng kiến việc C tàng trữ trái phép chất ma túy. Vì vậy Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

Tại phiên Tòa hôm nay người làm chứng vắng mặt, HĐXX thấy trong hồ sơ đã có đầy đủ lời khai thể hiện quan điểm của họ và sự vắng mặt của họ không gây ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ vào khoản 1 điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, HĐXX vẫn tiến hành xét xử.

Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thế C **01** (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 26/4/2018.

Về vật chứng: Áp dụng Điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: *01 (một) phong bì thư đã được niêm phong có ký hiệu “QT” một mặt có 03 dấu giáp lai của Công an xã Quang Châu, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang, một mặt có 04 dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang và chữ ký của những người có liên quan, bên trong có ma túy Methamphetamine, có khối L là 0,135gam còn lại sau khi giám định.*

Án phí: Áp dụng điều 136 BLTTHS 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí, bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333, 334 - BLTTHS.

Báo cho bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Bắc Giang.
- VKSND tỉnh Bắc Giang.
- VKSND huyện Việt Yên.
- THADS huyện Việt Yên.
- CA huyện Việt Yên.
- Bị cáo,
- Lưu hồ sơ, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Nguyễn Hải Vinh

